

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2022/HS - ST

Ngày: 25 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bạt và ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

- Cán bộ hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến:

1. Ông Nguyễn Đức Phú - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

2. Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

3. Ông Nguyễn Huy Phúc, ông Bùi Hoài Nam, Trần Văn Lượng - Cán bộ trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Ngày 25/11/2022, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2022/TLST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đức H, sinh năm 1990 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn V, xã H, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị L; vợ là Hoàng Thị H2 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/8/2022, đến ngày 22/8/2022 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu dân cư N, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Vũ Đức S, sinh năm 1964; địa chỉ: Khu dân cư M, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 19/8/2022, Nguyễn Mạnh H1 sử dụng số điện thoại 0906.021.729 gọi điện đến số điện thoại 0789.327.822 của Nguyễn Đức H và bảo H “*lấy cho một triệu đồng đồ*” (ý H1 bảo H bán cho 1.000.000 đồng tiền ma túy đá). H trả lời “*cứ chuyển khoản cho em*” rồi đọc số tài khoản cho H1 và bảo “*đợi em khoảng 20 phút chỗ cầu kênh thái*”, H1 trả lời “*ok bạn*”. Sau đó, H1 đi bộ từ nhà ra cây xăng Quân đội ở khu dân cư Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì gặp anh Vũ Đức S là bạn quen biết xã hội. H1 nhờ anh S chở đến chỗ hẹn với H1, anh S đồng ý chở H1 theo sự chỉ đường của H1 nhưng không biết H1 đi mua ma túy. H1 chuyển khoản số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 2311205247646 của H1 tại Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Hải Dương 2, đến số tài khoản 1161007207359 của Hiếu tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Chí Linh.

Sau khi nhận tiền của H1, H điều khiển xe mô tô TAURUS, nhãn hiệu YAMAHA, biển số 34P1 – 7020 (xe H mượn của ông Nguyễn Văn P là bố đẻ của Hiếu) đi từ nhà đến khu dân cư Cao Đường, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì gặp và mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lý lịch được 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy với giá 600.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Kênh Thái thuộc khu dân cư số 9 Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì gặp H1. H đưa cho H1 01 túi ma túy vừa mua được của người phụ nữ không quen biết. Sau khi mua được ma túy, H1 nhờ anh S chở đến khu vực đồi Hoàn Hảo thuộc khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Tại đây, H1 bảo anh S: “*đừng đợi em đi vệ sinh*” rồi H1 đi vào khu vực bãi đất trống cách chỗ S đứng khoảng 20 mét và bỏ túi ma túy mua được trước đó ra để sử dụng. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, sau khi sử dụng ma túy xong, H1 quay lại chỗ S đứng đợi thì bị Công an thành phố Chí Linh phát hiện, lập biên bản thu giữ trong lòng bàn tay phải của H1 01 túi ni lông màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (2x2,5)cm, bên trong bằm dính chất tinh thể màu trắng, H1 khai là ma túy mua của Nguyễn Đức H để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức H, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động, màu đỏ, mặt sau có chữ “OPPO”, bên trong lắp thẻ sim số 0789.327.822, là chiếc điện thoại di động H đã sử dụng để giao dịch bán ma túy cho H1 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUS, số máy 16S2111731, số khung 209Y111729, biển kiểm soát 34P1 - 7020 của ông Nguyễn Văn P. Chị Hoàng Thị H2 (vợ của H) giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 1.000.000 đồng H thu được từ việc bán ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bằm dính

trong túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng (hoàn lại sau giám định 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định).

Tại bản Kết luận giám định số 198/ KL-KTHS ngày 04/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: 02 (hai) tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, có mã số hiệu (seri) gồm: LQ 09364652, IT 17713536 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 95/CT - VKS - CL ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/8/2022. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 464/KL - KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1190 ngày 20/8/2022, mặt sau có 3 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 3 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong đựng 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 02 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng có số seri LQ09364652, IT17713536 đựng trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 198/KL- KTHS, mặt sau có 04 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 04 chữ ký niêm phong mẫu. Tịch thu cho phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, số IMEI 865222048278851, bên trong lắp sim có số seri 8401181024023094, đã qua sử dụng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 19/8/2022, tại khu vực cầu Kênh Thái thuộc khu dân cư số 9 - Pháo Sơn, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức H có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Mạnh H1 01 túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh, kích thước (2 x 2,5)cm, bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine với số tiền 1.000.000 đồng. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu vực đồi Hoàn Hảo thuộc khu dân cư Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Mạnh H1 vừa sử dụng trái phép chất ma túy mua của Nguyễn Đức H xong thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra, phát hiện.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Với mục đích kiếm lợi nhuận trái pháp luật, Nguyễn Đức H đã bất chấp pháp luật, đạo đức xã hội, lén lút bán trái phép chất ma túy cho người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo H bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 vỏ túi nilon màu trắng, viền khoá màu xanh là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu huỷ theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 02 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có, là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, bên trong có lắp 01 sim điện thoại của bị cáo H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu cho phát mai, sung quỹ nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối tượng nên không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Mạnh H1, Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không xem xét. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng nhạt, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mastel màu vàng nhạt, bên trong có lắp sim số 0906021729, đã qua sử dụng của Nguyễn Mạnh H1 không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho H1 nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô VISION, nhãn hiệu HONDA, biển số 34C1 – 39719 là của chị Mạc Thị X, chị X không biết S sử dụng chiếc xe để chở H1 đi mua ma túy, S không biết việc H1 mua và sử dụng ma túy, chiếc xe không phải là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ, quản lý chiếc xe và không đặt ra việc xử lý đối với anh S và chị X nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô TAURUS, nhãn hiệu YAMAHA, biển số 34P1 - 7020 là của ông Nguyễn Văn P, ông P không biết việc H sử dụng xe để đi bán ma túy, chiếc xe không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý đối với ông P và trả lại chiếc xe trên cho ông P, nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1, 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày

25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 464/KL - KTHS, cơ quan CSĐT - CATP Chí Linh, tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 1190 ngày 20/8/2022, mặt sau có 3 dấu đỏ giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 3 chữ ký niêm phong mẫu, bên trong đựng 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khoá màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 tờ tiền polime mệnh giá 500.000 đồng có số seri LQ09364652, IT17713536 đựng trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 198/KL- KTHS, mặt sau có 04 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 04 chữ ký niêm phong mẫu. Tịch thu cho phát mại, sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO, số IMEI 865222048278851, bên trong lắp sim có số seri 8401181024023094, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/2022 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hậu